

Phụ lục 2

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN TUYỂN SINH ĐẠI HỌC CHÍNH QUY HỆ ĐÓNG HỌC PHÍ NĂM 2022 PHÂN HIỆU HVKTM TMM TẠI TPHCM

(Kèm theo Quyết định số 64 /QĐ-HĐTS ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Chủ tịch HĐTS Học viện Kỹ thuật mật mã)

+ Ngành Công nghệ thông tin

+ Ngành An toàn thông tin

STT	SBD	CMND	Họ Tên	Mã trường	Mã ngành	Mã PTXT	Mã tổ hợp	Thứ tự NV	Điểm TT	Thang điểm
1	02071194	001304002567	ĐỖ THẢO QUYÊN	KMA	7480201KMP	100	A01	3	26.9	30
2	37000991	052204014271	BÙI ANH QUỐC	KMA	7480201KMP	100	A00	2	26.9	30
3	38008103	064204014006	LÊ THANH YÊN	KMA	7480201KMP	100	A00	2	26.7	30
4	50007366	087204011901	MẠCH TIẾN DUY	KMA	7480201KMP	100	A01	1	26.7	30
5	02055718	079204012517	KHUU THÀNH GIA	KMA	7480201KMP	100	A00	1	26.65	30
6	37009964	052304007649	TỔNG BẢO TRÂM	KMA	7480201KMP	100	A00	1	26.6	30
7	29033822	040204022761	TRẦN TRỌNG THỊNH	KMA	7480201KMP	100	A00	1	26.4	30
8	29016253	040204013362	VŨ TRỌNG THẮNG	KMA	7480201KMP	100	A00	2	26.15	30
9	40005949	066203011855	LÊ TRỌNG THIÊN	KMA	7480201KMP	100	A00	8	26.15	30
10	56011275	083204009266	NGÔ NGUYỄN ĐỨC QUANG	KMA	7480201KMP	100	A01	1	26.15	30
11	47006873	060203003960	NGUYỄN VĂN HÙNG	KMA	7480201KMP	100	A00	4	26.05	30
12	30008837	042204004988	NGUYỄN VĂN BẮC	KMA	7480201KMP	100	A00	1	26	30
13	51016338	089204001797	NGUYỄN HỮU KHÁNH	KMA	7480201KMP	100	A01	1	26	30
14	39003256	054203002222	LÊ CÔNG SỸ	KMA	7480201KMP	100	A00	9	25.95	30
15	44005417	038204008011	NGUYỄN ĐÌNH PHÁT	KMA	7480201KMP	100	A01	5	25.95	30
16	60003659	095204003486	DƯƠNG MINH KHA	KMA	7480201KMP	100	D90	2	25.95	30
17	52003823	077204000940	NGUYỄN MINH HẢI	KMA	7480201KMP	100	A00	1	25.85	30
18	40004164	066204010291	HỒ THANH LONG	KMA	7480201KMP	100	A00	2	25.8	30
19	43005755	070204011852	LÊ NHẬT HUY	KMA	7480201KMP	100	A00	1	25.8	30
20	57008378	086204010086	PHAN LA THANH PHONG	KMA	7480201KMP	100	A00	2	25.8	30
21	60000020	095204000322	NGUYỄN ĐÌNH CHIỀU	KMA	7480201KMP	100	A00	1	25.8	30
22	61007855	096204010372	NGUYỄN QUANG THÁI	KMA	7480201KMP	100	A01	2	25.8	30
23	43001626	051204009267	BÙI QUỐC QUANG	KMA	7480201KMP	100	A01	7	25.75	30
24	36003792	062204000761	CAO SỸ NGUYỄN	KMA	7480201KMP	100	A00	6	25.7	30
25	02004659	089204000076	NGUYỄN TRUNG HIỂU	KMA	7480201KMP	100	A00	3	25.65	30
26	40007152	066204007876	TRẦN VĂN HIỂU	KMA	7480201KMP	100	A00	2	25.65	30
27	43007539	034204011862	LÊ VĂN THẮNG	KMA	7480201KMP	100	A01	6	25.65	30
28	44010636	074204001720	NGÔ NGUYỄN HẠNH PHÚC	KMA	7480201KMP	100	A00	2	25.65	30
29	52006700	079204043071	NGUYỄN VŨ MINH KHANG	KMA	7480201KMP	100	A00	2	25.65	30
30	24004182	035204008917	PHAN VĂN BÌNH	KMA	7480201KMP	100	A01	3	25.6	30
31	29001558	040204013862	NGUYỄN HUY QUANG	KMA	7480201KMP	100	A00	4	25.6	30

STT	SBD	CMND	Họ Tên	Mã trường	Mã ngành	Mã PTXT	Mã tổ hợp	Thứ tự NV	Điểm TT	Thang điểm
32	35008185	051204013508	VÕ HỮU HOÀNG NHẬT	KMA	7480201KMP	100	A00	2	25.6	30
33	41009242	225959688	TRẦN HUỖNH TÂN PHONG	KMA	7480201KMP	100	A00	3	25.6	30
34	41013413	056204004845	HỒ KỶ HIẾU	KMA	7480201KMP	100	A01	1	25.6	30
35	48012104	075304012090	ĐÌNH YẾN LINH	KMA	7480201KMP	100	A00	5	25.6	30
36	25018081	036204017747	NGUYỄN VĂN BẮC	KMA	7480201KMP	100	A00	3	25.55	30
37	30004215	042203013616	NGUYỄN ĐÌNH CHIẾN	KMA	7480201KMP	100	A00	9	25.55	30
38	40005915	066203008229	MAI HỒNG QUÂN	KMA	7480201KMP	100	A00	3	25.55	30
39	43005574	008204001775	TRẦN THANH SƠN	KMA	7480201KMP	100	A00	1	25.55	30
40	02065401	036204004179	NGUYỄN VŨ ĐỨC TUẤN	KMA	7480201KMP	100	A01	3	25.5	30
41	38009552	064204000829	NGUYỄN TÂN DŨNG	KMA	7480201KMP	100	A01	6	25.5	30
42	40007516	066204001960	HUỖNH ĐỨC THẮNG	KMA	7480201KMP	100	A00	2	25.5	30
43	53005610	082204005265	VÕ HÒA THUẬN	KMA	7480201KMP	100	A00	1	25.5	30
44	60003118	095204000966	ĐÌNH QUỐC ĐẠT	KMA	7480201KMP	100	A00	1	25.5	30
45	29033671	040204015305	NGUYỄN ĐÌNH GIÁP	KMA	7480201KMP	100	A00	2	25.45	30
46	38007370	231415172	ĐÌNH XUÂN HỒNG QUÂN	KMA	7480201KMP	100	A00	1	25.45	30
47	47003954	060204001482	NGUYỄN NGỌC BẢO THIÊN	KMA	7480201KMP	100	A01	2	25.45	30
48	53013418	082304002984	NGUYỄN THU TRANG	KMA	7480201KMP	100	A00	6	25.45	30
49	02079408	001204031303	VŨ TRÍ HIẾU	KMA	7480201KMP	100	A00	1	25.4	30
50	23000092	017204007943	NGUYỄN ĐỨC DUY	KMA	7480201KMP	100	A00	2	25.4	30
51	30001612	042203003067	TRỊNH VĂN TIẾN	KMA	7480201KMP	100	A00	2	25.4	30
52	30002382	042304009916	TRẦN THỊ HOÀI THƯƠNG	KMA	7480201KMP	100	A00	1	25.4	30
53	41012692	056204005511	TRẦN ANH ĐẠI	KMA	7480201KMP	100	A01	1	25.4	30
54	42010613	068304011219	NGUYỄN XUÂN AN	KMA	7480201KMP	100	A01	1	25.4	30
55	54013990	091304002078	VÕ THỊ BÍCH TUYỀN	KMA	7480201KMP	100	A01	1	25.4	30
56	02044433	079204027044	LÊ TRẦN THỊ KHOA	KMA	7480201KMP	100	A00	1	25.35	30
57	02053301	079201017336	VÕ ĐỨC HUY	KMA	7480201KMP	100	A01	8	25.35	30
58	02083101	052204017162	ĐOÀN PHAN TÀI ĐỨC	KMA	7480201KMP	100	A01	1	25.35	30
59	35008041	051204007319	TRẦN QUANG DIỆU	KMA	7480201KMP	100	A00	4	25.35	30
60	37006294	215630356	LÊ PHƯỚC THẮNG	KMA	7480201KMP	100	A01	5	25.35	30
61	16008946	026204001070	NGUYỄN XUÂN THÁI	KMA	7480201KMP	100	A00	3	25.3	30
62	55006304	045203003766	VÕ NHẬT TÂN	KMA	7480201KMP	100	A00	4	25.3	30
63	60001671	095204011757	TĂNG THÀNH TÍNH	KMA	7480201KMP	100	A01	6	25.3	30
64	02027102	077304003823	NGUYỄN VÕ BẢO NHI	KMA	7480202KMP	100	A01	1	27.8	30
65	02036647	036204004519	NGUYỄN CÔNG QUANG	KMA	7480202KMP	100	A00	1	27.1	30
66	47003538	060303002869	NGUYỄN THỊ HỒNG ANH	KMA	7480202KMP	100	A00	2	27.1	30
67	02003042	079204008636	NGUYỄN ANH KHÔI	KMA	7480202KMP	100	A01	1	27.05	30
68	51000938	089204001138	NGUYỄN ĐỨC LỢI	KMA	7480202KMP	100	A01	4	26.95	30

STT	SBD	CMND	Họ Tên	Mã trường	Mã ngành	Mã PTXT	Mã tổ hợp	Thứ tự NV	Điểm TT	Thang điểm
69	02083287	079204042720	NGUYỄN TRẦN NHẬT HUY	KMA	7480202KMP	100	D90	5	26.77	30
70	40009777	066204000943	TRẦN TRỰC	KMA	7480202KMP	100	A01	2	26.55	30
71	01043575	034203012067	VŨ ANH TUẤN	KMA	7480202KMP	100	A00	3	26.3	30
72	01045770	001304009628	NGUYỄN KHÁNH VÂN	KMA	7480202KMP	100	A01	1	26.25	30
73	40004900	066204020269	NGUYỄN VĂN MỸ	KMA	7480202KMP	100	A00	1	26.25	30
74	47000336	060204003430	NGUYỄN SỸ KHIÊM	KMA	7480202KMP	100	A01	8	26.25	30
75	60002711	095204007510	LÊ THANH TRỌNG	KMA	7480202KMP	100	A01	1	26.15	30
76	02026914	079204013064	DƯƠNG GIA LÂM	KMA	7480202KMP	100	A01	2	26.1	30
77	56010493	083203001025	BÙI MINH DUY	KMA	7480202KMP	100	A00	2	26.05	30
78	43003588	070204005625	NGUYỄN BÁ CHÍ TÂN	KMA	7480202KMP	100	A00	1	25.9	30
79	56011052	083204000958	LÊ KHÁNH DƯ	KMA	7480202KMP	100	A01	4	25.9	30
80	02042740	067204000215	ĐOÀN TRUNG THÀNH	KMA	7480202KMP	100	A00	11	25.85	30
81	02068848	034203011404	ĐẶNG HOÀNG MẠNH	KMA	7480202KMP	100	A00	2	25.85	30
82	35010340	051204000722	NGUYỄN VĂN ĐẠT	KMA	7480202KMP	100	A00	2	25.85	30
83	40018771	066304009310	NGUYỄN THỊ CÔNG HẠNH	KMA	7480202KMP	100	A00	2	25.85	30
84	30011845	042204001743	KIỀU ĐỨC THIÊN	KMA	7480202KMP	100	A00	2	25.8	30
85	63005805	067204001127	NGUYỄN AN VINH	KMA	7480202KMP	100	A00	1	25.7	30
86	02046576	035204000175	ĐÀO THIÊN PHÚ	KMA	7480202KMP	100	A01	2	25.65	30
87	02057268	079204006897	NGUYỄN HOÀNG VŨ	KMA	7480202KMP	100	A01	1	25.65	30
88	43006012	070204001294	NGUYỄN THẾ HOÀNG	KMA	7480202KMP	100	A00	4	25.65	30
89	02019450	079204022679	LÊ BÁ QUỐC KHÁNH	KMA	7480202KMP	100	A01	1	25.6	30
90	02027983	079304014127	LÊ THỊ CẨM TÚ	KMA	7480202KMP	100	A01	7	25.6	30
91	02038981	079204017098	NGUYỄN VĂN GIA BẢO	KMA	7480202KMP	100	A00	2	25.6	30
92	28024201	038204005921	NGUYỄN ĐÌNH LỰC	KMA	7480202KMP	100	A00	3	25.55	30
93	28023762	038304025198	HÀ THỊ NGUYỆT	KMA	7480202KMP	100	A00	7	25.5	30
94	52001123	079204023829	PHẠM THÀNH LỄ	KMA	7480202KMP	100	A01	2	25.45	30
95	37018231	052304002051	NGUYỄN THỊ THẢO VY	KMA	7480202KMP	100	A00	1	25.4	30
96	40005911	066203010121	LÊ VẠN PHONG	KMA	7480202KMP	100	A00	5	25.4	30
97	40018838	067204000303	NGUYỄN MINH HIẾU	KMA	7480202KMP	100	A00	3	25.3	30
98	54007799	091204018512	NGUYỄN TƯỜNG DUY	KMA	7480202KMP	100	A00	2	25.25	30
99	02048826	079204011551	TRƯƠNG HOÀNG LÂN	KMA	7480202KMP	100	A00	6	25.2	30
100	51000170	089204006961	VÕ VĂN HÓA	KMA	7480202KMP	100	A01	2	25.2	30
101	48019339	075204011742	LƯU MINH HOÀNG PHÚC	KMA	7480202KMP	100	A00	2	25.15	30
102	02035608	079204032661	PHAN THÀNH PHÁT	KMA	7480202KMP	100	A01	1	25.1	30
103	02040278	030202013021	NGUYỄN NGỌC TÚ	KMA	7480202KMP	100	A01	4	25.1	30
104	25014940	036204008775	BÙI DUY HÙNG	KMA	7480202KMP	100	A00	2	25.1	30
105	56006788	083204007321	MAI HẢI ĐĂNG	KMA	7480202KMP	100	A00	2	25.1	30

STT	SBD	CMND	Họ Tên	Mã trường	Mã ngành	Mã PTXT	Mã tổ hợp	Thứ tự NV	Điểm TT	Thang điểm
106	60003639	095204001539	PHAN HUY HOÀNG	KMA	7480202KMP	100	A00	1	25.1	30
107	30006671	042204001550	NGUYỄN VĂN TÀI	KMA	7480202KMP	100	A00	13	25.05	30
108	38003328	231491719	TRỊNH XUÂN VŨ	KMA	7480202KMP	100	A00	2	25.05	30
109	40009415	066204001143	LÊ PHƯỚC ÁNH	KMA	7480202KMP	100	A00	3	25.05	30
110	39007323	054204009926	TRƯƠNG VĂN THIỆU	KMA	7480202KMP	100	A00	1	25	30
111	43007549	070304004174	VŨ THỊ THÙY	KMA	7480202KMP	100	A00	1	25	30
112	27002217	037204000569	ĐINH VĂN LƯỢNG	KMA	7480202KMP	100	A00	4	24.95	30
113	37008314	052304013859	TRỊNH ÁI HOA DUYỀN	KMA	7480202KMP	100	A01	7	24.95	30
114	37013462	052204001809	NGUYỄN VĂN ĐÔNG	KMA	7480202KMP	100	A00	11	24.95	30
115	56008818	083204006167	THÁI NHỰT TIẾN	KMA	7480202KMP	100	A01	1	24.95	30
116	27008917	037204002933	TRẦN ANH NHẬT VIỆT	KMA	7480202KMP	100	A00	1	24.9	30
117	29027211	040203025266	TRẦN ĐĂNG ÁNH	KMA	7480202KMP	100	A00	3	24.9	30
118	49007212	080204003058	ĐOÀN TUẤN HẢI	KMA	7480202KMP	100	D90	2	24.87	30
119	39006128	054204002500	NGUYỄN KIM TRÍ	KMA	7480202KMP	100	A01	1	24.85	30
120	28000757	038204002429	LÊ LONG VŨ	KMA	7480202KMP	100	A01	3	24.8	30
121	37007373	215606713	ĐÀO LÊ NGUYỄN	KMA	7480202KMP	100	A00	3	24.8	30
122	51000186	089204009052	HUỲNH QUỐC HUY	KMA	7480202KMP	100	A00	1	24.8	30
123	30009276	042204014736	HOÀNG TẤN VỸ	KMA	7480202KMP	100	A00	2	24.75	30
124	47003162	060304000960	BÙI CHÂU NGỌC HUYỀN	KMA	7480202KMP	100	A01	4	24.75	30